



- 5.1. Kỹ thuật đường ống.
- 5.2. Mạch xử lý véc tơ ống
- 5.3. Máy tính với tập lệnh thu gọn

Kỹ thuật đường ống pipeline



- Ý tưởng: Chia một lệnh ra làm nhiều công đoạn và cho xử lý các công đoạn gối lênh nhau.
- 1. Nhận lệnh (IF: Instruction Fetch).
- 2. Giải mã lệnh (ID: Instruction decode).
- 3. Tính địa chỉ toán hạng (Operand calculation OC).
- 4. Nhận toán hạng (Operands Fetch OF).
- 5. Thực hiện lệnh (Instruction execution IE).
- 6. Ghi kết quả (WO Write operation).





Câu Iệnh	Chu kỳ thời gian							
	1	2	3	4	5	6	7	8
1	■F	ID	OC	OF	IE	WO		
2		IF	ID	OC	OF	↓ IE	WO	-
3			- IF	ID	OC	OF	IE	WO

Thời gian thực hiện n câu lệnh theo pipeline và tuần tự



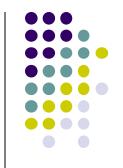
- $T_s = n \times m \times T_c$
- $T_p = m \times T_c + (n-1) \times T_c$
- Trong đó: m là số công đoạn, n là số câu lệnh và T_c là thời gian thực hiện một công đoạn.

Kỹ thuật đường ống đơn vị số học



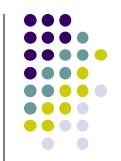
 Tăng sô lượng các mạch có cùng chức năng thực hiện các phép toán số học và logic

Kỹ thuật đường ống đơn vị lệnh



- Chia quá trình thực hiện câu lệnh thành nhiều công đoạn và cho các công đoạn thực hiện gối nhau.
- Các loại sung đột:
 - Cấu trúc: Một số công đoạn của các lệnh khác nhau cùng dùng chung một tài nguyên phần cứng.
 - Dữ liệu
 - Điều khiển

Kiến trúc siêu đường ống (Superpipeline) – và siêu hướng (Superscalar)



- Siêu đường ống: Tăng số công đoạn thực hiện cho mỗi lệnh (8 đến 10 công đoạn – Tăng số mạch phần cứng trong mỗi đường ống.
- Siêu hướng: Tăng số đường ống lên.
- Ví du Pentium có:
 - 2 đường ống
 - Dự đoán rẽ nhánh

Máy tính với tập lệnh thu gọn

- CISC Complex Instruction Set Computer.
 RISC.
- RISC Redundancy Instruction Set Computer.

Các đặc điểm của RISC

- Kích thước lệnh cố định 4 bytes.
- Sử dụng lệnh load/store.
- 3. Nhiều thanh ghi: 32 thanh ghi 32 bit cho số nguyên, 32 thanh ghi 64 bit dành cho số thực.
- Đánh địa chỉ đơn giản.
- 5. Tập lệnh nhỏ.
- Hỗ trợ ít kiểu dữ liệu.
- Các lệnh thực hiện nhanh chỉ cần 1 xung clock.
- Có bus riêng cho dữ liệu và mã lệnh.